

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

Bản án số: 46/2022/HNGĐ-ST
Ngày 04-11-2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Giữ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh không tham gia phiên tòa.

Ngày 04 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 260/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1990 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp 5, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. *Bị đơn:* Anh Hà Liên T, sinh năm 1987 (có mặt);

Địa chỉ: Số 156A B, Khóm B, Phường B, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Ngọc H là nguyên đơn trình bày: Chị với anh Hà Liên T sống chung với nhau vào năm 2016 nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống, anh chị có 01 người con chung tên Hà Gia H1, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2017, hiện đang sống với anh T.

Nguyên nhân dẫn đến ly hôn là do chị và anh T bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không hợp nhau, không còn tình cảm vợ chồng với nhau. Anh chị đã nhiều lần hòa giải để hàn gắn nhưng không thành và đã ly thân từ tháng 7 năm 2022 cho đến nay.

Nay nhận thấy không thể duy trì quan hệ hôn nhân nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về hôn nhân: Chị H yêu cầu ly hôn với anh Hà Liên T.

- Về con chung: Chị H thống nhất giao con chung tên Hà Gia H1, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2017 cho anh Hà Liên T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, anh Hà Liên T là bị đơn trình bày: Vào năm 2015 anh với chị Nguyễn Thị Ngọc H quen biết và nảy sinh tình cảm nên về sống chung với nhau như vợ chồng tại Số 160/49 V, Khóm B, Phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Anh chị không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong thời gian chung sống, anh chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã. Mặc dù anh chị đã nhiều lần ngồi lại chia sẻ với nhau để hàn gắn nhưng không thành. Nay do không còn tình cảm với nhau nên anh chị quyết định chấm dứt chung sống với nhau vào tháng 7 năm 2022. Anh T yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh với chị Nguyễn Thị Ngọc H.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, anh chị có 01 người con chung tên Hà Gia H1, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2017. Hiện tại con đang sống chung với anh T. Anh T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu, bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến. Qua hòa giải tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Hà Liên T thống nhất yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng và thống nhất giao con chung cho anh Hà Liên T trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và nợ chung chị H và anh T thống nhất không có. Các đương sự không giao nộp bổ sung tài liệu, chứng cứ và không yêu cầu triệu tập thêm ai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật của vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Bị đơn cư trú tại Số 156A B, Khóm B, Phường B, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Hà Liên T thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên, do chị H và anh T không có đăng ký kết hôn nên Hội đồng xét xử không ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự mà tiến hành xét xử.

[2] Về mặt nội dung: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Hà Liên T xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2016 nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Như vậy, đây không được xem là hôn nhân hợp pháp. Nay giữa chị H và anh T

phát sinh mâu thuẫn và thống nhất chấm dứt quan hệ hôn nhân. Do các đương sự không có đăng ký kết hôn nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Hà Liên T.

[3] Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Hà Liên T về việc anh Hà Liên T được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Hà Gia H1, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2017.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Hà Liên T thống nhất không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Hà Liên T thống nhất không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; các điều 316, 317, 318, 319, 320, 321, 322 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 14; Điều 15; khoản 2 Điều 53; Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Hà Liên T.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Hà Liên T về việc anh Hà Liên T được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Hà Gia H1, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2017.

Chị Nguyễn Thị Ngọc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Hà Liên T thống nhất không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Hà Liên T thống nhất không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền số 0011878 ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh nên chị H không phải nộp thêm.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Trà Vinh;
- Chi cục THADS Tp Trà Vinh;
- UBND xã A;
- UBND Phường B;
- Đường sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Khoa